TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2018/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018, giữa:

Chị: **Bùi Thị H** - Sinh năm: 1994

Anh: **Bùi Văn H** - Sinh năm: 1985

Cùng cư trú tại: Xóm T- xã T - huyện C - tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bùi Thị H - Sinh năm: 1994

Bị đơn: Bùi Văn H - Sinh năm: 1985

Cùng cư trú tại: Xóm T- xã T - huyện C - tỉnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Bùi Kim O, sinh ngày 08/10/2013 cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ođủ 18 tuổi. Chị H chưa yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn Hphải nộp: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn. Số tiền này chị H đã tự nguyện nộp cả nên được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004506 ngày 06/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

Trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo biên lai số 0004506 ngày 06/7/2018.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- UBND TT nơi các DS cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà